

Số: /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

#### Phần thứ nhất

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025, là năm tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025. Trong bối cảnh có những thuận lợi, tình hình dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát tốt, các chính sách tài khóa, tiền tệ của Chính phủ đã phát huy hiệu quả, hoạt động sản xuất, kinh doanh có bước phục hồi, thời tiết và nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, nổi lên một số khó khăn mới, tác động của tình hình thế giới và cả nước diễn biến phức tạp hơn, nhất là giá cả nguyên, nhiên vật liệu và chi phí đầu vào tăng cao, một số chính sách mới liên quan đến điện gió, điện mặt trời chưa ban hành, vướng mắc về thể chế liên quan đầu tư, đất đai, khoáng sản chậm tháo gỡ đã tác động, ảnh hưởng rất lớn đối với phát triển kinh tế-xã hội, những lĩnh vực có lợi thế của Tỉnh và hoạt động sản xuất, đời sống nhân dân.

Ngay từ đầu năm, thực hiện phương châm hành động của Chính phủ **“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”** cùng với phương châm hành động của Tỉnh **“Đoàn kết, thích ứng, sáng tạo, kỷ cương, phát triển, hiệu quả”**, UBND tỉnh bám sát các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh tập trung xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, phương án, kịch bản điều hành cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời quyết liệt chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung triển khai đồng bộ, chủ động, linh hoạt hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên từng lĩnh vực, phù hợp, kịp thời, có trọng tâm, đột phá gắn với phân công, phân nhiệm rõ ràng, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, có lộ trình cụ thể, tăng cường công tác kiểm tra xử lý; tổ chức các hội nghị chuyên đề để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng các lĩnh vực nhằm nỗ lực phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2022. Với tinh thần chủ động, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng, trách nhiệm, nỗ lực cao của các cấp, các ngành, cùng với sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ cao của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kết quả thực hiện kinh tế-xã hội năm 2022 đạt được như sau:

**A. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:** Trong tổng số 18 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao, dự kiến đến cuối năm 2022 có 11 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 7 chỉ tiêu còn khó khăn cụ thể như sau:

1. Về kinh tế: Dự kiến 02/9 chỉ tiêu đạt kế hoạch: (1) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 3.494 tỷ đồng đạt 100,1% KH (KH 3.490 tỷ đồng) (trong đó: thu nội địa 3.394 tỷ đồng, đạt 113,5% KH; thu xuất nhập khẩu đạt 100 tỷ đồng, đạt

20%KH); (2) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP 40,71% (KH 40,6%). *Có 07/09 chỉ tiêu còn khó khăn, không đạt kế hoạch*: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP 7,42% (KH tăng 10-11%)<sup>1</sup>; (2) Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 30% (KH 27-28%), công nghiệp-xây dựng 37,6% (KH 40-41%), dịch vụ 32,4% (KH 32-33%); (3) GRDP bình quân đầu người ước đạt 76,8 triệu đồng (KH 78-79 triệu đồng); (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 20.105 tỷ đồng, đạt 65,9% KH (KH 30.000–30.500 tỷ đồng), giảm 32,8% so cùng kỳ; (5) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 16,32% (KH 37,6%); (6) Năng suất lao động tăng 3,1% (KH 10,04%); (7) Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 9,53% (KH 12%).

**2. Về xã hội:** Dự kiến có 06/06 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch: (1) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,86% (KH giảm 1,5-2%); (2) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 66% (KH 66-68%) và có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (KH 4-5 xã); (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia 58,3% (KH 55-56%); (4) Số lao động được đào tạo nghề đạt 10.803 người, vượt 20% KH (KH 9.000 người); (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64,93% (KH đạt 64-65%), trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 27,86% (KH là 27-28%); (6) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 95,4% (KH 95-96%).

**3. Về môi trường:** Dự kiến có 03/03 chỉ tiêu đạt kế hoạch: Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 99,7% (KH 97%); tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% (KH 100%); Tỷ lệ che phủ rừng 47,11% (KH 47,1%).

## **B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của các ngành, lĩnh vực:**

### **I. Về kinh tế:**

**1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản:** Giá trị gia tăng đạt 6.636 tỷ đồng, tăng 4,21%, đạt 100,9% kế hoạch, trong đó nông lâm nghiệp đạt 2.744 tỷ đồng, tăng 3,86%, đạt 98,9% kế hoạch; thủy sản 3.892 tỷ đồng, tăng 4,45%, đạt 102,5% kế hoạch.

- **Nông nghiệp:** Thuận lợi về thời tiết và nguồn nước tưới chủ động, sản xuất đạt hiệu quả cao, tăng về quy mô, năng suất và giá tiêu thụ<sup>2</sup>; cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi cây trồng hiệu quả hơn, vượt 2,9% kế hoạch<sup>3</sup>; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, trong đó phát triển cánh đồng lớn đạt kết quả tích cực<sup>4</sup>; triển khai các liên kết chuỗi giá trị mang lại hiệu quả cao, trong đó hình thành 10 vùng liên kết sản xuất hướng đến xuất khẩu<sup>5</sup>; giá trị sản xuất đạt 137 triệu đồng/ha đất canh tác (KH 137 triệu đồng/ha), tỷ lệ diện tích

<sup>1</sup> Theo thông báo số liệu GRDP của Tổng Cục thống kê tại công văn số 2026/TCTK-TKQG ngày 30/11/2022: Tổng sản phẩm nội tỉnh năm 2022 ước đạt 23.486 tỷ đồng, tăng 7,42% cùng kỳ, trong đó GTGT các ngành: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 6.636 tỷ đồng, tăng 4,21%; Công nghiệp - xây dựng 7.608 tỷ đồng, tăng 5,52%; dịch vụ 8.005 tỷ đồng, tăng 13,79% và thuế sản phẩm 1.238 tỷ đồng, giảm 1,03%.

<sup>2</sup> Tổng diện tích thu hoạch đạt 81.637,9 ha, tăng 0,4%, vượt 0,5% KH. Sản lượng lúa tăng 4%; Bắp tăng 5,9%; Khoai lang tăng 3,4%; Nho tăng 0,4%; Táo tăng 2,3%; Điều tăng 4,2%. Một số mặt hàng nông sản như hành, tỏi, nho, măng tây xanh, táo, nha đam... giá tăng cao gấp 2 gấp 3 lần so với đầu năm.

<sup>3</sup> Cải tạo cơ cấu giống, kiểm soát, nâng tỉ lệ sử dụng các giống mới, chất lượng cao. Đã thực hiện chuyển đổi 1.337,74 ha/1.300 ha vượt 2,9%KH, trong đó vụ Đông - Xuân thực hiện 583,5 ha/488 ha, vượt 19,8% KH vụ; Vụ Hè thu thực hiện 538,98 ha/530 ha, vượt 1,69% KH vụ; vụ Mùa thực hiện 215,26 ha/202,8 ha, vượt 6,14% KH.

<sup>4</sup> Triển khai nhân rộng các mô hình kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, đã thực hiện 57 liên kết chuỗi giá trị. Triển khai 31 cánh đồng lớn/4.242,8 ha đạt 100% KH, trong đó triển khai mới 01 cánh đồng bắp giống 60 ha tại huyện Ninh Phước; tiếp tục duy trì và mở rộng liên kết 30 cánh đồng/4.182,8 ha. Đã thực hiện 57 liên kết chuỗi giá trị.

<sup>5</sup> Đã cấp 10 mã vùng trồng/80,6 ha cho các doanh nghiệp xuất khẩu các sản phẩm như nha đam, chanh không hạt, dưa lưới, măng tây, dưa lê, bí hạt đậu, ớt.

tươi chủ động đạt 62,38%, tăng 1,88% so KH. Chăn nuôi phát triển theo hướng an toàn sinh học <sup>6</sup>, hiệu quả, cho giá trị kinh tế cao, tăng cả về quy mô và sản lượng thịt <sup>7</sup>. Công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra dịch bệnh.

- Chủ trương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt kết quả bước đầu <sup>8</sup>, diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao toàn tỉnh đạt 260 ha so với mục tiêu đến năm 2025 đạt 1.000 ha; hoàn tất các thủ tục và công nhận 38 ha 02 vùng nông nghiệp công nghệ cao Tôm giống và Rau an toàn An Hải, đồng thời đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch mở rộng 245 ha vùng sản xuất tôm giống ứng dụng công nghệ cao An Hải và 40 ha vùng sản xuất tôm giống bố mẹ ứng dụng công nghệ cao Sơn Hải; triển khai đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao vùng Thành Sơn – Phước Nhơn để sớm hình thành vùng nông nghiệp công nghệ cao để thu hút đầu tư. Tuy nhiên, tiến độ lập quy hoạch phân khu vùng sản xuất tôm giống ứng dụng công nghệ cao An Hải và vùng sản xuất tôm giống bố mẹ ứng dụng công nghệ cao Sơn Hải còn chậm, khó khăn trong thu hút đầu tư và triển khai các dự án.

- Về lâm nghiệp: Triển khai công tác trồng rừng đạt kế hoạch <sup>9</sup>; công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng được tăng cường chỉ đạo quyết liệt, số vụ vi phạm giảm 34,7% <sup>10</sup>.

- Về thủy sản: Thời tiết và ngư trường khá thuận lợi, xuất hiện nhiều đàn cá nổi trữ lượng lớn, năng lực tàu cá tiếp tục nâng cao theo hướng hiện đại bảo đảm an toàn đánh bắt vùng biển xa <sup>11</sup>, sản lượng khai thác vượt kế hoạch đề ra <sup>12</sup>; tập trung chỉ đạo tuyên truyền và ký cam kết chấp hành khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) <sup>13</sup>; Sản xuất tôm giống tiếp tục duy trì thị trường tiêu thụ và tăng trưởng <sup>14</sup>; công tác chỉ đạo chuyển đổi đối tượng nuôi từ nuôi tôm thương phẩm sang đối tượng khác có giá trị cao đạt kết quả <sup>15</sup>.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; đến cuối năm 2022 toàn tỉnh có thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới <sup>16</sup>; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới

<sup>6</sup> Tiếp tục duy trì chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ: Chuỗi giá trị chăn nuôi dê, cừu thịt; Chuỗi chăn nuôi heo liên kết với Công ty cổ phần Chăn nuôi CP Việt Nam và Công ty CJ; Chuỗi giá trị heo đen, gà bản địa; Chuỗi giá trị liên kết chăn nuôi gia cầm; Chuỗi giá trị chăn nuôi bò. Tỷ lệ bò lai đạt 50%.

<sup>7</sup> Tổng đàn gia súc đạt 521.268 con, vượt 24,1% KH, tăng 9,1%; trong đó: Gia súc có sừng 363.672 con, vượt 17,3% KH, tăng 2,2%, đàn heo 157.596 con, vượt 43,3% KH tăng 29,3% cùng kỳ; tổng đàn gia cầm 2.533 triệu con, vượt 12,6% KH, tăng 2,6% cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi các loại đạt 39.130 tấn, vượt 12,1% KH, tăng 17,1% so cùng kỳ.

<sup>8</sup> Hiện nay đã thu hút đầu tư 31 dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động, gồm 18 dự án trồng trọt; 03 dự án chăn nuôi; 08 dự án thủy sản; 02 dự án chế biến nông sản.

<sup>9</sup> Trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng đạt 998,79 ha, đạt 100% KH.

<sup>10</sup> Trong năm 2022 trên địa bàn không xảy ra cháy rừng; phát hiện, ngăn chặn 173 vụ vi phạm giảm 34,72% so cùng kỳ, xử lý 72 vụ, nộp ngân sách 535,6 triệu đồng và tịch thu nhiều tang vật khác (trong đó phá rừng 26 vụ, khai thác rừng 11 vụ, vận chuyển buôn bán lâm sản trái phép 73 vụ, lấn chiếm đất rừng 01 vụ và vi phạm khác 62 vụ).

<sup>11</sup> Năng lực tàu cá hiện tại là 2.267 chiếc từ 6m trở lên, tăng 32 chiếc so cuối năm 2021 (Chủ yếu tăng tàu có chiều dài 15m trở lên, công suất lớn). Tổ chức kiểm tra an toàn kỹ thuật tàu cá cho 977 chiếc, tăng 1% so cùng kỳ; thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tàu cá cho 684 chiếc.

<sup>12</sup> Tổng sản lượng khai thác đạt 126.879 tấn, tăng 2,54% so cùng kỳ, vượt 2,7% KH.

<sup>13</sup> Tổ chức tập huấn 19 lớp/1.204 lượt người, tổ chức tuyên truyền nhiều hình thức và cho ngư dân ký cam kết hơn 1.000 trường hợp về việc chấp hành các quy định trong hoạt động đánh bắt thủy sản, không báo cáo, không theo quy định, không sử dụng chất nổ để khai thác thủy sản trên biển.

<sup>14</sup> Sản xuất tôm giống đạt 39,7 tỷ con tăng 2,2% so cùng kỳ.

<sup>15</sup> Ốc hương thương phẩm đạt 2.100 tấn, tăng 37,7%; Tôm hùm 140 tấn bằng cùng kỳ; cá nước ngọt 318 tấn, tăng 30% cùng kỳ.

<sup>16</sup> Xã Nhị Hà và Quảng Sơn

nâng cao<sup>17</sup> và 03 thôn đạt chuẩn nông thôn mới<sup>18</sup>, nâng tổng số có 31 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 10 xã nông thôn mới nâng cao và 07 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

**2. Công nghiệp - Xây dựng:** Giá trị gia tăng đạt 7.608 tỷ đồng, tăng 5,52%, đạt 91,3% kế hoạch, trong đó công nghiệp đạt 5.068 tỷ đồng, tăng 7,93%, đạt 91,6% kế hoạch; xây dựng đạt 2.504 tỷ đồng, tăng 1,01%, đạt 90,8% kế hoạch.

- Về Công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9,3% so cùng kỳ<sup>19</sup>, là mức tăng thấp nhất 3 năm gần đây<sup>20</sup>, công tác chỉ đạo chuyên hướng thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt kết quả tích cực, chỉ số IIP công nghiệp chế biến tăng 21,5%<sup>21</sup>, có 11 sản phẩm chủ lực phục hồi và tăng trưởng khá<sup>22</sup>. Dự án động lực Cảng biển tổng hợp Cà Ná đưa vào khai thác thử nghiệm Bến 1A tàu 50.000 DWT bảo đảm an toàn<sup>23</sup> và đẩy nhanh tiến độ Bến 1B; đầu tư hạ tầng KCN Du Long, thu hút nhà đầu tư thứ cấp đạt kết quả<sup>24</sup>, đã hoàn tất thủ tục trình cấp chủ trương đầu tư Khu công nghiệp Cà Ná. Bên cạnh đó, do thiếu nguyên liệu đầu vào, khó khăn thị trường tiêu thụ nên một số sản phẩm công nghiệp khai khoáng, chế biến tiếp tục giảm sâu<sup>25</sup>; tiến độ triển khai các dự án trọng điểm phía Nam như Tổ hợp điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1 – 1.500 ha và Khu công nghiệp Cà Ná còn chậm.

Tập trung chỉ đạo triển khai Đề án xây dựng Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước với mục tiêu đến năm 2025 đạt 6.500 MW, kiến nghị Bộ Công thương cập nhật đề án quy hoạch điện gió ven biển, quy hoạch điện gió ngoài khơi của tỉnh Ninh Thuận và các dự án đã trình Bộ Công Thương thẩm định vào Quy hoạch điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045<sup>26</sup>, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành 04 dự án năng lượng/154MW<sup>27</sup>, nâng tổng số 56 dự án với tổng công suất 3.409 MW. Tuy nhiên, do vướng mắc về cơ chế chính sách về điện gió, điện mặt trời chưa ban hành, một số dự án đã hoàn thành chưa được cấp COD chưa phát huy năng lực sản xuất, có dự án giảm phát đến 40% (Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 450 MW bị cắt giảm công suất 172 MW do chưa có giá từ ngày 01/9/2022); đồng thời ảnh hưởng đến thu hút đầu tư các dự án năng lượng mới trên địa bàn tỉnh, khó khăn trong việc hoàn thành mục tiêu Đề án đến năm 2025.

- Về Xây dựng: Kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ

<sup>17</sup> Xã Phương Hải, Phước Hậu, Phước Thái và Nhơn Sơn

<sup>18</sup> Thôn Thái An, Mỹ Tân 1 và Khánh Hội.

<sup>19</sup> Trong đó: Khai khoáng giảm 13,5%; Chế biến, chế tạo tăng 21,5%; sản xuất điện tăng 5,7%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 6,9% so cùng kỳ.

<sup>20</sup> Năm 2019 tăng 41,7%, Năm 2020 tăng 39,4%, Năm 2021 tăng 24,6%

<sup>21</sup> IIP Công nghiệp chế biến năm 2019 giảm 9,63%; năm 2020 giảm 6,67%; năm 2021 tăng 1,53%.

<sup>22</sup> 11/21 sản phẩm chủ lực tăng: Tôm đông lạnh tăng 38,2%; Nhân hạt điều tăng 2,3%; Nha đam tăng 18,5%; Bia tăng 12,3%; nước yến tăng 178,3%; may mặc tăng 50%; gạch nung tăng 9,5%; điện sản xuất tăng 5,5%; điện thương phẩm tăng 10,5%; nước uống được tăng 2,3%; gạch không nung tăng 10%.

<sup>23</sup> Đã khai thác thử nghiệm với lượng hàng hóa qua cảng đạt khoảng 101.072 tấn/46 chuyến tàu, đều bảo đảm an toàn.

<sup>24</sup> Đến cuối năm hoàn thành nhà máy sản xuất thú nhồi bông quy mô thiết kế 6 triệu sản phẩm/năm; triển khai đầu tư trong năm 2023 03 dự án mới: Dự án may quy mô 2 triệu sản phẩm/năm và Nhà máy dệt sợi, Trung tâm Logistic...

<sup>25</sup> 10/21 sản phẩm giảm: Đá xây dựng giảm 51,2%; Muối biển giảm 27%; Tinh bột mỳ giảm 30,7%; Đường RS giảm 2,9%; Muối chế biến giảm 31,3%; Khăn bông giảm 7,5%; Xi măng giảm 31,1%; Đá granite giảm 4,6%; Phân hữu cơ giảm 1,8%; Bao bì giấy không sản xuất.

<sup>26</sup> Trong đó: Điện gió trên đất liền: 1.105,5 MW; Điện gió ven biển: 4.380 MW; Điện gió ngoài khơi: 21.000 MW; Thủy điện tích năng: 2.400 MW; Điện mặt trời: 2.353,15 MW; Thủy điện vừa và nhỏ: 80 MW; Chuyển nguồn quy hoạch điện hạt nhân 4.600 MW sang điện khí LNG.

<sup>27</sup> Dự án điện mặt trời Phước Thái 2 - 80MW, Phước Thái 3 - 40MW hoàn thành vào quý II/2022; Nhà máy Thủy điện Tân Mỹ 2 - 14MW hoàn thành trong tháng 11/2022; Nhà máy Thủy điện Mỹ Sơn - 20MW đã hoàn thành, dự kiến hòa lưới Quý I/2023.

những chông chéo trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh<sup>28</sup>. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các đề án quy hoạch lớn, quan trọng<sup>29</sup> và đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị<sup>30</sup>; công tác quản lý trật tự xây dựng và hạ tầng kỹ thuật được tăng cường<sup>31</sup>. Hoàn thành đưa vào sử dụng dự án Nhà ở xã hội Hacom Galacity; diện tích sàn nhà ở dự kiến đạt 22 m<sup>2</sup> sàn/người<sup>32</sup>. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án Khu đô thị mới giai đoạn 2022-2023 và những năm tiếp theo với 46 dự án<sup>33</sup>; đang tập trung xây dựng Đề án phát triển kinh tế đô thị nhưng tiến độ còn chậm.

**3. Các ngành Dịch vụ:** Giá trị gia tăng đạt 8.005 tỷ đồng, tăng 13,79%, đạt 107,6% kế hoạch.

- Các ngành dịch vụ, thương mại tăng trưởng khá; nhiều chương trình kết nối cung cầu, giao thương được tổ chức<sup>34</sup>; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng mạnh<sup>35</sup>. Giao thông vận tải phục hồi và tăng mạnh<sup>36</sup>. Hoạt động xuất khẩu thủy sản tiếp tục tận dụng các cơ hội từ hiệp định EVFTA góp phần nâng giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng 15% so cùng kỳ, vượt 8,3% kế hoạch<sup>37</sup>.

- Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch được tăng cường<sup>38</sup>; du lịch phục hồi tích cực, số lượng khách du lịch đến tỉnh cao nhất từ trước đến nay đạt 2,4 triệu lượt khách, tăng gấp 2,1 lần so cùng kỳ, vượt 26,3% KH<sup>39</sup>, tổng doanh thu ngành du lịch tăng gấp 2,4 lần so cùng kỳ<sup>40</sup>. Chủ trương phát triển du lịch đẳng cấp cao được tập trung triển khai thực hiện, trong đó tập trung vào 22 dự án du lịch đang triển khai dự kiến đi vào hoạt động trong giai đoạn 2023-2025, nhất là các dự án du lịch đẳng cấp cao, trong năm đã khánh thành, đi vào hoạt động sân golf 18 lỗ và Câu lạc bộ sân golf Nara Bình Tiên; đã hoàn thành 2 tòa tháp B (48 tầng) và tòa tháp C (40 tầng) dự kiến đưa vào hoạt

<sup>28</sup> Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/3/2022 và Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 8/4/2022 về điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về quy định bảng giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc; Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về công bố đơn giá xây dựng công trình; Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 ban hành định mức cấp phối sử dụng cát nghiền nhân tạo trong chế tạo các sản phẩm xây dựng; Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

<sup>29</sup> Nhiệm vụ đồ án QH chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040; Đồ án QH phân khu xây dựng khu vực Mũi Dinh; Đồ án QH phân khu (1/2000) KCN Cà Ná; Điều chỉnh tổng thể QH chung xây dựng thành phố PRTC; Điều chỉnh QH thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; QH phân khu xây dựng cảng cạn Cà Ná; Đồ án điều chỉnh cục bộ QH chi tiết xây dựng (1/500) dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Vĩnh Hy; Đồ án QH chi tiết xây dựng (1/500) Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Top Resort...

<sup>30</sup> Đã quyết định chấp thuận CTĐT đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án Khu đô thị mới bờ sông Dinh/1.713 tỷ đồng, chấp thuận chủ trương đầu tư (để làm cơ sở lựa chọn Nhà đầu tư) cho 03 dự án: (1) Dự án khu đô thị mới Bắc Sông Ông; (2) Khu đô thị mới Khánh Hải; (3) Dự án Khu đô thị mới Khánh Hải - Khu đất Sân vận động Khánh Hải (cũ) với tổng vốn 5.022,45 tỷ đồng.

<sup>31</sup> Đã kiểm tra 15 công trình được cấp phép, kết quả 10/15 đảm bảo nội dung theo giấy phép và 05/10 công trình chưa thi công; kiểm tra đột xuất 04 công trình phát hiện sai giấy phép, đã xử phạt 60 triệu đồng.

<sup>32</sup> Diện tích sàn bình quân đầu người: 22 m<sup>2</sup> sàn/người đạt 100% KH. Diện tích sàn nhà ở xã hội tăng thêm: 15.000 m<sup>2</sup> đạt 100% KH.

<sup>33</sup> Kế hoạch số 4944/KH-UBND ngày 11/11/2022.

<sup>34</sup> Hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa giữa tỉnh An Giang và các tỉnh, thành phố; Chương trình kết nối giao thương Khu vực miền Trung – Tây Nguyên và tổ chức xúc tiến thương mại tại thành phố Đà Nẵng năm 2022; Hội chợ Thương mại Ninh Thuận, Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2022.

<sup>35</sup> Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 32.000 tỷ đồng, tăng 32,4% so cùng kỳ.

<sup>36</sup> Khối lượng hàng hóa và số lượt hành khách luân chuyển tăng lần lượt 36,4% và 220% so cùng kỳ.

<sup>37</sup> Tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu năm đạt 130 triệu USD, tăng 15% so cùng kỳ, vượt 8,3% KH, trong đó thủy sản 85 triệu USD, nhân điều 15 triệu USD, mặt hàng khác 30 triệu USD.

<sup>38</sup> - Ban hành nhiều Kế hoạch: Kế hoạch phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp kích cầu du lịch năm 2022; Kế hoạch triển khai đón khách du lịch quốc tế, thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19; Phương án triển khai thực hiện các giải pháp xúc tiến, đón khách du lịch vào dịp hè và trong thời gian tới; Nghị quyết, Quyết định quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2022-2025...

- Tổ chức Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch tại TP. Hồ Chí Minh và Quảng Nam; Ngày văn hóa du lịch Ninh Thuận tại Hà Nội năm 2022; Hội nghị ký kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch Ninh Thuận - Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025.

<sup>39</sup> Đã thu hút 2.400 ngàn lượt khách tăng 2,1 lần so cùng kỳ, vượt 26,3% KH, trong đó khách nước ngoài công tác, làm việc tại tỉnh ước đạt 11.800 lượt; khách nội địa đạt 2.388,2 ngàn lượt.

<sup>40</sup> Tổng doanh thu ngành du lịch đạt 1.813 tỷ đồng, vượt 29,5% KH và tăng 2,4 lần so cùng kỳ.

động cuối năm 2022 của dự án SunBay Park Hotel & Resort; Khu khách sạn Long Thuận mới gồm 304 phòng, đã được công nhận đạt tiêu chuẩn 4 sao; Dự án Khu du lịch Nam Núi Chúa giai đoạn 1bis phần 2 hoàn thành 15 biệt thự; chuẩn bị khởi công dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Bãi Hõm vào cuối năm 2022.

- Công tác chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo quyết liệt, đến nay đạt một số kết quả bước đầu, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội tỉnh<sup>41</sup>. Tuy nhiên, trong công tác tổ chức thực hiện còn lúng túng, chỉ số DTI đạt thấp so với bình quân cả nước (xếp thứ 53/63 tỉnh, thành phố), kinh tế số còn chiếm tỷ trọng thấp trong GRDP (9,53%).

- Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định, đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt<sup>42</sup>. Công tác quản lý về xuất bản báo chí được tăng cường, thẩm định và cấp mới 43 giấy phép.

**5. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường:** Tập trung chỉ đạo hoàn thành phê duyệt và tổ chức công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022, đẩy mạnh công tác quản lý đất đai<sup>43</sup>; ban hành các Quy định, Kế hoạch liên quan đầu giá quyền khai thác khoáng sản<sup>44</sup>. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm<sup>45</sup>; công tác thanh, kiểm tra về đất đai, môi trường, khoáng sản được triển khai kịp thời và xử lý theo quy định<sup>46</sup>.

## 6. Tài chính và ngân hàng:

<sup>41</sup> - Hạ tầng số: 100% thôn có dân cư được phủ sóng 3G, 4G; đã triển khai 97 trạm 5G.

- Nhân lực số: Đã bồi dưỡng chuyển đổi số cho 185 cán bộ.

- Đề án 06: Đến 21/11/2022 toàn tỉnh đã thu nhận hồ sơ cấp CCCD 564.197 hồ sơ/595.083 trường hợp (đạt 94,4%); Hồ sơ định danh điện tử 40.748/73.307 tài khoản mức độ 2 (đạt 48,04%); có 106.170 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chip khám chữa bệnh BHYT; xác thực dữ liệu người tham gia BHXH, BHYT với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư 240.000/532.231 người tham gia BHYT (đạt 45%); đăng ký và cài đặt ứng dụng BHXH số - VssID trên nền tảng thiết bị di động cho người tham gia BHXH, BHYT được 130.000 trường hợp.

- Chính quyền số: Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; đã kết nối đến 96 đơn vị phục vụ truy cập các phần mềm dùng chung tại các cơ quan, đơn vị từ tỉnh, huyện đến xã; đã đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính của 18 xã/phường, với 128.349 thửa đất; tích hợp công dịch vụ công trực tuyến 1.773 dịch vụ công mức độ 3,4 đạt 100%...

- Kinh tế số: có 31 doanh nghiệp đã lên các sàn thương mại điện tử và 04 doanh nghiệp đang chờ Cục Xúc tiến thương mại xét duyệt; mở 17.542 tài khoản mua/bán trên sàn Postmart, có 61 gian hàng/195 sản phẩm; 100% doanh nghiệp đã triển khai chữ ký số và phần mềm kế toán điện tử, hơn 90% doanh nghiệp đã cập nhật và triển khai hóa đơn điện tử.

- Xã hội số: 3,9% người dân cài đặt ứng dụng số sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 38,1% người dân số có tài khoản thanh toán điện tử; 24,8% người dân sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng điện tử và thanh toán tiền điện, 90% người dân thanh toán không dùng tiền mặt.

<sup>42</sup> Trong năm phát triển mới 5.700 thuê bao điện thoại các loại, nâng tổng số 685.983 thuê bao, đạt 116 thuê bao/100 dân; phát triển mới 8.756 thuê bao internet, nâng tổng số lên 334.680 thuê bao, đạt 97,5 thuê bao/100 dân. Sản lượng bưu gửi qua dịch vụ bưu chính công ích 88.980 sản lượng, tăng 10,5% so cùng kỳ.

<sup>43</sup> Ban hành các Quyết định thay thế: Quyết định số 85/2014/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 ban hành quy định về diện tích đất tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Sửa đổi Quyết định số 96/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 ban hành quy định đầu giá quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

<sup>44</sup> Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022; Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 15/6/2022; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 22/7/2022.

<sup>45</sup> Thực hiện công tác bồi thường, GPMB 09 dự án (01 dự án mới và 08 dự án chuyển tiếp năm 2021), chi trả bồi thường, hỗ trợ 155,9 tỷ đồng/215 hộ; bàn giao 34,3 ha cho nhà đầu tư.

<sup>46</sup> Trong năm đã tiến hành 31 cuộc thanh, kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên môi trường đối với 35 tổ chức. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 17 tổ chức vi phạm, đã ban hành 06 Quyết định xử phạt hành chính, nộp ngân sách 1.192 triệu đồng. Đồng thời, trên cơ sở các cuộc thanh tra, kiểm toán chuyên đề của Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành 19 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, bảo vệ môi trường và đất đai đối với 18 tổ chức, tổng số tiền phạt là 429 triệu đồng và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp là 06 triệu đồng.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp quản lý thu chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, đảm bảo đáp ứng nhu cầu chi nhiệm vụ cấp bách, bức xúc của địa phương. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 3.494 tỷ đồng, đạt 100,1% dự toán năm, trong đó thu nội địa đạt 3.394 tỷ đồng, vượt 13,5% kế hoạch; thu hải quan đạt 100 tỷ đồng, đạt 20% kế hoạch. Tổng chi ngân sách ước đạt 6.441 tỷ đồng, bằng 100,1% dự toán năm. Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, tình hình nợ xấu được kiểm soát<sup>47</sup>.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động phục hồi sản xuất theo tinh thần Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ<sup>48</sup>.

**7. Đầu tư phát triển:** Chỉ đạo hoàn thành và trình Hội đồng thẩm định Quốc gia thẩm định Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phối hợp với Trung ương tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 31/2016/QH14 ngày 22/11/2016 của Quốc hội về dừng thực hiện chủ trương đầu tư Dự án Điện hạt nhân và sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy<sup>49</sup>, đến ngày 20/11/2022 giải ngân 1.803.712 triệu đồng, đạt 56,5% kế hoạch<sup>50</sup>, phấn đấu đến cuối năm 2022 giải ngân đạt 95% kế hoạch vốn theo tinh thần Nghị quyết 124/NQ-CP ngày 15/9/2022 của Chính phủ. Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp<sup>51</sup>; tăng cường rà soát các dự án chậm tiến độ gắn với công tác thanh tra, kiểm tra các dự án<sup>52</sup>.

**8. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể:** Duy trì đối thoại doanh nghiệp định kỳ và chuyên đề để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính cho nhà đầu tư<sup>53</sup>. Hoạt động doanh nghiệp phục hồi rõ nét, số doanh nghiệp thành lập mới

<sup>47</sup> Tổng vốn huy động đạt 20.874 tỷ đồng, tăng 2.237 tỷ đồng, tăng 12% so với cuối năm 2021, bằng 100% KH. Tổng dư nợ tín dụng 36.500 tỷ đồng, tăng 3.164 tỷ đồng, tăng 9,49% so với cuối năm 2021, bằng 95,2% KH. Dư nợ xấu trên địa bàn là 278 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,75% so với tổng dư nợ, tăng 32,82% so với tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2021.

<sup>48</sup> Đã có 16/19 chính sách hỗ trợ đã được thực hiện, trong đó 04 chính sách đã hoàn thành và kết thúc hỗ trợ, kết quả đã triển khai hỗ trợ cho 6.673 doanh nghiệp, hộ kinh doanh/1.023 tỷ đồng và 3.705 cá nhân, hộ gia đình/142 tỷ đồng, góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân để phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh. Còn lại 03 chính sách chưa triển khai gồm: (1) Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 do Chính phủ chưa có hướng dẫn và 02 chính sách không còn phù hợp bối cảnh hiện tại: (2) Tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của DN đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của DN đối với các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 cho kỳ tính thuế năm 2022; (3) Hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sống và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích.

<sup>49</sup> UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1983/KH-UBND ngày 11/5/2022 và các công văn số 426/UBND-KTTH ngày 28/01/2022, số 1382/UBND-KTTH ngày 04/4/2022, số 1773/UBND-KTTH ngày 27/4/2022, về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

<sup>50</sup> trong đó vốn giao đầu năm giải ngân 1.645.510 triệu đồng/2.485.080 triệu đồng đạt 66,2% kế hoạch, vốn bổ sung tháng 10/2022 giải ngân 158.202 triệu đồng/704.565 triệu đồng, đạt 22,5%, cụ thể như sau: Vốn ngân sách địa phương giải ngân 477.163 triệu đồng/649.780 triệu đồng, đạt 73,4% kế hoạch; Vốn NSTW trong nước 770.121 triệu đồng/905.000 triệu đồng, đạt 85,1% kế hoạch, Vốn nước ngoài: 398.226 triệu đồng/930.300 triệu đồng, đạt 42,8% kế hoạch. Vốn bổ sung tháng 10/2022 giải ngân 158.202 triệu đồng/704.565 triệu đồng, đạt 22,5% kế hoạch (Vốn tăng thu ngân sách tỉnh giải ngân 100.000 triệu đồng/100.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giải ngân 23.376 triệu đồng/266.527 triệu đồng, đạt 8,8% kế hoạch; vốn ngân sách Trung ương giải ngân 34.826 triệu đồng/338.038 triệu đồng, đạt 10,3% kế hoạch.

<sup>51</sup> - Tọa đàm trực tuyến doanh nghiệp tỉnh Saitama, Nhật Bản khu vực phía Nam lần thứ 8; Tham dự Hội thảo trực tuyến xúc tiến đầu tư chủ đề Vietnam Business do JICA và tỉnh HYOGO tổ chức; Tham dự cùng Đoàn công tác Xúc tiến đầu tư – thương mại của Bộ Công Thương tại Hàn Quốc; Chương trình Caravan giao thương và xúc tiến đầu tư doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Ninh Thuận; Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh; Làm việc với các đoàn công tác của Trung tâm hợp tác Châu Âu...

- Trong năm cấp Quyết định chủ trương đầu tư 17 dự án với tổng vốn 8.261,2 tỷ đồng; Trong đó: QĐ chủ trương đầu tư có kèm nhà đầu tư 10 dự án/2.081,1 tỷ đồng; QĐ chủ trương đầu tư để làm cơ sở lựa chọn Nhà đầu tư cho 07 dự án/6.180,38 tỷ đồng. Chấp thuận chủ trương về địa điểm 05 dự án với tổng vốn đăng ký 6.679,9 tỷ đồng.

<sup>52</sup> Trong năm đã thực hiện 21 cuộc thanh tra, kiểm tra trong đó: thanh tra 17 cuộc cho 16 dự án và 05 doanh nghiệp; kiểm tra 04 cuộc cho 06 dự án và 10 doanh nghiệp.

<sup>53</sup> Đã tổ chức 04 Hội nghị định kỳ đầu năm, Quý I, Quý II, gặp mặt ngày doanh nhân Việt Nam và các hội nghị chuyên đề về xây dựng, du lịch, khoáng sản, công nghiệp.

tăng 39,5% và số vốn đăng ký tăng gấp 5,02 lần<sup>54</sup>, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 42% so cùng kỳ; một số doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô, tăng năng lực sản xuất mới<sup>55</sup>. Công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo, hoạt động HTX tiếp tục được duy trì và phát triển<sup>56</sup>.

## II. Lĩnh vực Xã hội:

### 1. Giáo dục và Đào tạo, khoa học công nghệ:

- Giáo dục và Đào tạo: Tập trung chỉ đạo triển khai các hoạt động dạy và học bảo đảm an toàn, phòng chống dịch COVID-19; quy mô học sinh các cấp năm học 2021-2022 và năm học mới được duy trì<sup>57</sup>; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đầu cấp học an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 95,73%, tăng 0,57% so năm học trước<sup>58</sup>. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học<sup>59</sup> và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia<sup>60</sup>. Chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 3, 7, 10 năm học mới 2022-2023 theo lộ trình<sup>61</sup>.

- Khoa học công nghệ: Tiếp tục triển khai 32 nhiệm vụ khoa học công nghệ<sup>62</sup>, nghiệm thu 7 nhiệm vụ; đề xuất đặt hàng với Bộ Khoa học và Công nghệ 08 nhiệm vụ chủ yếu trên lĩnh vực nông nghiệp; hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo được quan tâm triển khai<sup>63</sup>; công tác quản lý đo lường được tăng cường, đã tổ chức 12 đợt kiểm tra tại 126 cơ sở sản xuất kinh doanh, tất cả đều đạt yêu cầu<sup>64</sup>.

2. Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tập trung chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, đồng bộ và thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; duy trì giám sát, chủ động kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19; công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 được đẩy mạnh<sup>65</sup>. Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, trong năm không xảy ra ngộ độc thực phẩm<sup>66</sup>; các bệnh theo mùa được kiểm soát chặt chẽ, không để bùng phát

<sup>54</sup> Trong năm có 477 doanh nghiệp thành lập mới/14.155 tỷ đồng, tăng 39,5% số doanh nghiệp và tăng 5,02 lần số vốn đăng ký so cùng kỳ. Nâng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 19/11/2022, có 3.988 doanh nghiệp/93.823 tỷ đồng.

<sup>55</sup> Có 120 doanh nghiệp mở rộng quy mô, tăng vốn điều lệ với tổng vốn tăng thêm 3.886 tỷ đồng; có 47 dự án đầu tư điều chỉnh quy mô, chiến lược đầu tư với tổng vốn tăng thêm 25.231,8 tỷ đồng.

<sup>56</sup> Đến ngày 20/10/2022, có 09 HTX được thành lập mới, nâng tổng số đến nay có 103 HTX/128,865 tỷ đồng (trong đó có 99 HTX đang hoạt động, 03 HTX tạm ngừng hoạt động kinh doanh và 01 HTX đang làm thủ tục giải thể).

<sup>57</sup> - Tỷ lệ học sinh bỏ học 0,94%, giảm 0,04%, trong đó: TH 0,13%, giảm 0,08%; THCS 2,02%, tăng 0,1%; THPT 1,4%, giảm 0,17%.

- Tổng số học sinh các cấp đầu năm học 2022-2023 có 148.263 em, tăng 2,8%, trong đó: Tiểu học 63.308 hs, tăng 4,9%; THCS 38.283 hs, bằng 99,1%; THPT 19.114 hs, tăng 9,6%.

<sup>58</sup> Trong đó học sinh THPT đạt 96,2%, giảm 0,55%, học sinh GDTX đạt 76,4%, tăng 5,59% so với năm 2021.

<sup>59</sup> Trong năm giảm đầu 06 trường (01 trường mầm non và 05 trường tiểu học), nâng tổng số giảm 36 trường, trong đó: MN 9 trường, TH 24 trường, THCS 03 trường; riêng THPT tăng thêm 01 trường. Toàn tỉnh hiện có 211 trường phổ thông, trong đó: TH 128 trường, THCS 61 trường và THPT 22 trường.

<sup>60</sup> Trong năm có 7 trường phổ thông được công nhận mới đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 123 trường, đạt 58,3%, trong đó: TH 80/128 trường, đạt 62,5%, THCS 34/61 trường, đạt 55,7%, THPT 9/22 trường, đạt 40,9%; riêng Mầm non có 25/89 trường, đạt 28,1%.

<sup>61</sup> Ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 19/8/2022.

<sup>62</sup> Có 5 nhiệm vụ cấp quốc gia và 27 nhiệm vụ cấp tỉnh.

<sup>63</sup> Hỗ trợ 18 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đổi mới, chuyển giao công nghệ và khởi nghiệp.

<sup>64</sup> Các lĩnh vực: Hàng đóng gói sẵn, Mũ bảo hiểm, Phương tiện đo trong mua bán điện, Thép làm cốt bê tông, Taximet, Cân ô tô, Phương tiện đo trong y tế, Đồ chơi trẻ em, vàng trang sức.

<sup>65</sup> Tính đến ngày 25/11/2022, tổng số vắc xin tinh nhận được là 1.590.580 liều; đã tiêm 1.578.211 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 99,2%. Trong đó: Nhóm từ 5 - <12 tuổi tiêm mũi 1 là 66.304 trẻ đạt 110,9%, mũi 2 là 52.161 đạt 87,2%; Nhóm tuổi 12-17 tuổi tiêm mũi 1 là 62.612 trẻ (119,1%), tiêm mũi 2 là 59.008 trẻ đạt 112,2%, tiêm mũi 3 là 32.284 đạt 61,4%. Nhóm người ≥ 18 tuổi đã tiêm mũi 1 là 449.250 người, đạt 120,2%, tiêm mũi 2 có 433.382 người đạt 116,0%, tiêm mũi 3 có 350.048 người đạt 93,7%; Trong đó: người ≥ 50 tuổi đã tiêm mũi 2 có 134.561 người đạt 117,5%, tiêm mũi 3 có 112.428 người đạt 98,1%; Tiêm mũi 4 (mũi nhắc 2): có 83.226 người, đạt tỷ lệ 76,2% tính theo số đối tượng cần tiêm (109.167 người)

<sup>66</sup> Đã tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại 4.382 cơ sở, có 91,7% cơ sở đạt tiêu chuẩn.



thành dịch<sup>67</sup>; công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh<sup>68</sup>; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh, hướng đến Bệnh viện thông minh<sup>69</sup>.

Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm chỉ đạo<sup>70</sup>; công tác vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách và trẻ em tiếp tục phát huy hiệu quả<sup>71</sup>.

**3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội:** Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đúng đối tượng. Trong dịp Tết Nhâm Dần, đã tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách<sup>72</sup>, cấp phát kịp thời gạo hỗ trợ của Chính phủ cho hộ nghèo đảm bảo công khai, đúng đối tượng<sup>73</sup>. Hoàn thành tổng kết thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ<sup>74</sup>; các chính sách hỗ trợ người có công, người nghèo và lao động thất nghiệp được quan tâm triển khai<sup>75</sup>. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm tiếp tục được đổi mới, xuất khẩu lao động chuyên hướng sang thị trường có thu nhập cao và đạt kết quả tích cực<sup>76</sup>; đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp và kết nối giải quyết việc làm được quan tâm chỉ đạo, kết quả đạt khá<sup>77</sup>.

**4. Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình:** Tập trung tuyên truyền kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức các hoạt động văn hóa mừng xuân Nhâm Dần 2022 trên tinh thần gọn nhẹ, vui tươi, tiết kiệm và tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19. Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh và 47 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước<sup>78</sup>. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực

<sup>67</sup> Bệnh tay chân miệng 39 ca, giảm 15 ca; riêng bệnh sốt xuất huyết 1.409 ca, tăng 8,1 lần so cùng kỳ.

<sup>68</sup> Trong năm xét nghiệm cho 9.985 người và phát hiện 52 trường hợp dương tính, nâng tổng số người nhiễm HIV lên 640 người; có 47.734 cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai, đạt 123,6% kế hoạch.

<sup>69</sup> Liên thông dữ liệu khám chữa bệnh lên cổng giám định BHXH và cổng thông tin đơn thuốc quốc gia; ứng dụng bệnh án điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt qua QR Code; khám bệnh bằng thẻ căn cước công dân...

<sup>70</sup> Nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6 và Tết trung thu đã tặng 83.185 suất quà/4.910 triệu đồng cho các em thiếu nhi.

<sup>71</sup> Đã tổ chức khám, cấp thuốc miễn phí và tặng quà cho 5.204 lượt bệnh nhân, tặng 635 suất quà/233,9 triệu đồng cho người có hoàn cảnh khó khăn; mô hình miễn phí cho 16 trẻ em; huy động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và Quỹ BTTE tỉnh hỗ trợ 114 triệu đồng cho 21 trẻ em mồ côi do COVID-19; trao 280 suất học bổng cho 280 trẻ em nghèo vượt khó.

<sup>72</sup> Tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách, gia đình người có công với cách mạng: tặng 122.555 suất/23,9 tỷ đồng, tăng 10 ngàn suất so năm 2021.

<sup>73</sup> Đã cấp phát 1.508,82 tấn gạo cho 25.284 hộ nghèo, cận nghèo và hộ khó khăn.

<sup>74</sup> - Tổng 12 chính sách đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người lao động là 90.277 lượt lao động với kinh phí 126.463,84 triệu đồng, trong đó: (1) Nhóm chính sách về bảo hiểm: 1.176 đơn vị/ 20.153 lao động/13.189,37 triệu đồng, đạt 100% số lượng đơn vị, doanh nghiệp; (2) Nhóm chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người lao động: 31.671 hồ sơ/46.615,16 triệu đồng; (3) Nhóm chính sách cho doanh nghiệp vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: 13 lượt đơn vị/ 5.018 lượt lao động/ 16.506,81 triệu đồng; (4) Nhóm hỗ trợ cho lao động tự do 100% từ ngân sách địa phương: 33.435 lao động/ 50.152,5 triệu đồng.

- Hỗ trợ cho 25.382 lao động từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp với tổng số tiền 61.770,9 triệu đồng.

<sup>75</sup> Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 17 căn nhà cho hộ gia đình có thành viên là người có công, trong đó 6 nhà tình nghĩa; chi trả Bảo hiểm thất nghiệp cho 4.113 lao động với kinh phí trên 71,7 tỷ đồng.

<sup>76</sup> Trong năm đã giải quyết việc làm cho 18.730 lượt người, tăng 66,7% so cùng kỳ và vượt 17,1% KH, trong đó: lao động trong tỉnh 8.036 người, lao động ngoài tỉnh 10.540 người; xuất khẩu lao động 154 người, tăng gấp 5,5 lần so cùng kỳ và vượt 2,7% KH; tư vấn giới thiệu việc làm và hỗ trợ học nghề cho 21.001 lượt người, có 1.195 người được kết nối có việc làm.

<sup>77</sup> Tổ chức Hội thảo “Gắn kết giáo dục nghề nghiệp giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và thị trường lao động đến năm 2025”, trong năm đào tạo nghề trình độ dài hạn cho 787 học viên, đạt 78,7% KH và tăng 28,2% cùng kỳ; trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng cho 10.016 học viên, tăng gấp 2,97 lần so cùng kỳ và vượt 25,2% kế hoạch.

<sup>78</sup> Tổ chức các hoạt động: Hội chợ, triển lãm thành tựu kinh tế-xã hội “Ninh Thuận - 30 năm chặng đường đổi mới và phát triển”, Lễ đón nhận Bằng công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa và Bằng xếp hạng di tích quốc gia danh lam thắng cảnh Vịnh Vĩnh Hy; triển lãm lưu động “Nhạc cụ truyền thống dân tộc Chăm và dân tộc Raglay tỉnh Ninh Thuận”...

tuyển trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên<sup>79</sup>; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh lần thứ VII và Ngày quốc tế Yoga năm 2022<sup>80</sup>, thể thao thành tích cao có bước tiến bộ<sup>81</sup>.

### **III. Công tác nội chính và xây dựng chính quyền:**

#### **1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính:**

- Hoàn thành sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); trình Thủ tướng Chính phủ Đề án, Quyết định thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; tiếp tục kiện toàn, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh<sup>82</sup>. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; tổ chức thi tuyển các chức danh Phó giám đốc một số Sở ngành, thi nâng ngạch công chức, viên chức lên chuyên viên chính, chuyên viên và xét tuyển công chức năm 2022 theo đúng quy định. Triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và nâng cao các chỉ số hành chính cấp tỉnh<sup>83</sup>. Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính<sup>84</sup>.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chủ yếu theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10/01/2022, kết quả đến ngày 24/11/2022 đã hoàn thành 16/21 nhiệm vụ trọng tâm, đạt 76,2% KH, còn lại 03 nhiệm vụ chuyển sang năm 2023, 02 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn; hoàn thành 145/177 nhiệm vụ thường xuyên chủ yếu đạt 81,9% KH, còn lại 08 nhiệm vụ chuyển sang năm 2023, 02 nhiệm vụ quá hạn, còn lại 22 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn<sup>85</sup>.

- Thi đua-khen thưởng: Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022; đón nhận Huân chương Lao

<sup>79</sup> Đã tổ chức 94 buổi biểu diễn nghệ thuật, trong đó phục vụ miền núi 53 buổi với hơn 120 ngàn lượt người xem; chiếu phim lưu động 277 buổi.

<sup>80</sup> Chương trình Đại hội TDTT gồm 15 môn thể thao, có 10 tỉnh tham dự Ngày quốc tế Yoga với lượng khác tham dự trên 1.200 người.

<sup>81</sup> Trong năm tham dự 24 giải thể thao và đạt 119 huy chương các loại.

<sup>82</sup> Trong năm đã ban hành 09 Quyết định phê duyệt Đề án tổ chức lại các cơ quan; ban hành 29 quyết định thành lập, kiện toàn, tổ chức lại các tổ chức phối hợp liên ngành.

<sup>83</sup> Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

<sup>84</sup> Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 17 cơ quan, đơn vị, địa phương, qua kiểm tra có 27 trường hợp cán bộ, công chức vi phạm giờ giấc làm việc.

<sup>85</sup> - Nhiệm vụ trọng tâm chuyển sang năm 2023: (1) Đề án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ đến năm 2040; (2) Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, khởi công dự án Tổ hợp điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1 - 1.500MW; (3) Chỉ thị về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nhiệm vụ thường xuyên, chủ yếu chuyển sang năm 2023: (1) Sửa đổi, bổ sung Quyết định 68/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành hành quy định phân cấp quản lý ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và PTNT; (2) Nghị quyết Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; (3) Nghị quyết điều chỉnh Đồ án Quy hoạch chung thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; (4) Quyết định phê duyệt điều chỉnh Đồ án Quy hoạch chung thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; (5) Quyết định phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040; (6) Các đồ án Quy hoạch phân khu Đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch ven biển phía Nam; (7) Các đồ án Quy hoạch phân khu Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ đến năm 2040; (8) Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

- Các nhiệm vụ thường xuyên quá hạn: (1) Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và bút phá thuộc lĩnh vực quản lý đất đai năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; (2) Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện thời kỳ 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022.

động hạng Nhất; tổ chức nhiều đợt phát động các phong trào thi đua năm 2022<sup>86</sup>, tổ chức công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời, theo đúng quy định<sup>87</sup>.

2. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân: Công tác cải cách tư pháp được tập trung chỉ đạo, công tác xây dựng văn bản, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng<sup>88</sup>. Công tác tổ chức thanh tra hành chính và kiểm tra chuyên ngành được triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra và kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định<sup>89</sup>; công tác phòng, chống tham nhũng được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chấn chỉnh kịp thời các trường hợp còn tồn tại, thiếu sót và xử lý nghiêm trường hợp vi phạm<sup>90</sup>. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, cơ bản ổn định tình hình, đảm bảo trật tự an toàn xã hội<sup>91</sup>.

#### IV. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Công tác quân sự quốc phòng được triển khai thực hiện nghiêm túc, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, an toàn; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Ninh Sơn, Bác Ái theo đúng kế hoạch, bảo đảm an toàn, đạt kết quả; chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ và tuyển quân năm 2023. Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội nhất là trong các ngày Lễ lớn, các sự kiện quan trọng của Tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp nắm tình hình<sup>92</sup> và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra<sup>93</sup>. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống cháy nổ.

An toàn giao thông: Tập trung triển khai Kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2022, đồng thời tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm, tuy nhiên tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp, tăng 02 tiêu chí<sup>94</sup>.

**Tóm lại:** Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022 trong bối cảnh có những thuận lợi nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn so với dự báo, bên cạnh đó nổi lên một số

<sup>86</sup> Phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2022; đợt thi đua cao điểm lập thành tích chào mừng kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh (01/4/1992 - 01/4/2022) và các phong trào thi đua chuyên đề như: Thi đua thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; thi đua đẩy mạnh CCHC; thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thu, nộp ngân sách trên địa bàn tỉnh...

<sup>87</sup> UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 60 tập thể, danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 164 tập thể, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 20 cá nhân; tặng bằng khen cho 467 tập thể và 795 cá nhân.

<sup>88</sup> Tổng số văn bản góp ý, thẩm định từ ngày 01/01/2022 đến ngày 15/10/2022: có 441 văn bản, gồm 92 thẩm định, 349 góp ý; cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật: 66 văn bản. Đến ngày 30/10/2022, HĐND tỉnh ban hành 13 Nghị quyết QPPL và UBND tỉnh ban hành 58 Quyết định QPPL.

<sup>89</sup> Trong năm đã tiến hành 295/221 cuộc thanh tra, kiểm tra đạt 133% KH, đến nay đã kết thúc 237 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, đã thu hồi 4.931,4 triệu đồng, kiểm điểm trách nhiệm 08 tập thể và 26 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ xử lý hành chính 10 tập thể; 26 cá nhân và chuyển cơ quan điều tra 01 vụ.

<sup>90</sup> Phát hiện 01 trường hợp công chức Địa chính - Xây dựng xã Cà Ná, huyện Thuận Nam có dấu hiệu phạm tội “nhận hối lộ”, đã có Quyết định khởi tố và hoàn tất điều tra, xét xử.

<sup>91</sup> Trong năm các cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 5.486 lượt /2.986 lượt người đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý 256 đơn, đã giải quyết 250 đơn, đạt tỷ lệ 97,6%.

<sup>92</sup> Trong năm Biên phòng tỉnh đã tuần tra 1.620 lượt tổ; đăng ký, kiểm chứng cho 11.288 lượt tàu cá/76.567 lao động, kiểm soát 9.621 lượt tàu khách/120.840 lượt khách du lịch biển, 162 tàu vận tải/1.195 thuyền viên, 47 khách vận chuyển 50.408 tấn muối, 20.269 tấn xi măng, 15.086 tấn sắt, 13.674 m<sup>3</sup> cát, 23.332 m<sup>3</sup> đá xây dựng, 900 ngàn viên gạch, 1.945 tấn tro bay, 36.442 tấn xỉ than. Về kiểm tra phòng chống IUU và xử lý vi phạm hành chính 88 vụ/88 đối tượng/185,6 triệu đồng, trong đó có 01 vụ điển hình vi phạm quy định về IUU, đã xử phạt hành chính 02 đối tượng/47 triệu đồng.

<sup>93</sup> Trong năm đã xảy ra 345 vụ phạm tội về trật tự xã hội, tăng 31 vụ so cùng kỳ, trong đó phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 53 vụ, tăng 23 vụ so cùng kỳ.

<sup>94</sup> Theo số liệu của Ban an toàn giao thông cung cấp: 11 tháng đầu năm đã xảy ra 134 vụ, tăng 08 vụ; số người chết 43 người, giảm 06 người; bị thương 140 người, tăng 23 người.

khó khăn, thách thức mới, diễn biến phức tạp hơn, nhất là giá cả nguyên, nhiên vật liệu, chi phí đầu vào tăng; một số cơ chế, chính sách mới liên quan đến điện gió, điện mặt trời, các Chương trình mục tiêu Quốc gia chậm ban hành... Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, với quyết tâm chính trị cao, tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, sát tình hình, có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung các giải pháp đột phá vào các lĩnh vực còn dư địa tăng trưởng, tổ chức các hội nghị chuyên đề về công nghiệp, xây dựng, du lịch, giải ngân vốn đầu tư công để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng; đồng hành cùng doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh; bảo đảm an sinh xã hội và cuộc sống người dân; cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế-xã hội năm ổn định và có bước phục hồi, phát triển. Sản xuất các ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản tiếp tục duy trì ổn định và có bước tăng trưởng. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, dịch vụ, thương mại, du lịch phục hồi tích cực, tăng trưởng cao, đóng góp lớn cho tăng trưởng nền kinh tế. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được đẩy mạnh. Tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo được thực hiện tốt hơn. Tổ chức thành công các hoạt động, sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh, nhất là kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh, Đại hội thể dục thể thao lần thứ VII. Công tác quân sự, quốc phòng được bảo đảm, giao quân an toàn, đạt chỉ tiêu, công tác diễn tập khu vực phòng thủ đạt kết quả; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; công tác thực hành, tiết kiệm chống lãng phí được quan tâm triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân đạt được: Sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; chủ động bám sát, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương; chủ động triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 171/TB-VPCP có kết quả; sự quyết tâm, quyết liệt, tinh thần trách nhiệm cao, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, chuyển hướng ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch để bù đắp khó khăn cho ngành năng lượng, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ công việc và chỉ đạo xử lý kịp thời, sát hợp tình hình; sự quan tâm, giám sát, hỗ trợ của HĐND tỉnh và Mặt trận, đoàn thể tỉnh, đã huy động mạnh mẽ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

Khó khăn hạn chế: Tốc độ tăng trưởng không đạt kế hoạch, ngành năng lượng tái tạo là thế mạnh, đột phá của Tỉnh đang gặp khó khăn, tăng trưởng thấp; một số sản phẩm công nghiệp khai khoáng, chế biến giảm sâu<sup>95</sup>; giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt thấp; một số dự án trọng điểm của Tỉnh, dự án Tổ hợp điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1 – 1.500 MW, Khu Công nghiệp Cà Ná, dự án du lịch trọng điểm, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp có tiến độ triển khai chậm<sup>96</sup>; tỷ lệ giải ngân vốn đầu

<sup>95</sup> Một số ngành hàng phục hồi chậm: Đá xây dựng giảm 51,2%; Muối biển giảm 27%; Tinh bột mỳ giảm 30,7%; Đường RS giảm 2,9%; Muối chế biến giảm 31,3%; Khăn bông giảm 7,5%; Xi măng giảm 31,1%; Đá granite giảm 4,6%; Phân hữu cơ giảm 1,8%; Bao bì giấy không sản xuất.

<sup>96</sup> Hồ chứa nước sông Than, Hồ Kiên Kiên, Đập hạ lưu sông Dinh; kênh chuyển nước Tân Giang - Sông Biêu; dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố PRTC;

- Khu du lịch sinh thái cao cấp Núi chúa; Bãi Thùng...

- Dự án điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1; KCN Phước Nam đầu tư cơ sở hạ tầng ước đạt 43,1% khối lượng giai đoạn I (151 ha), thu hút được 12 dự án đầu tư thứ cấp, tỷ lệ lấp đầy 18,6%; KCN Du Long đầu tư cơ sở hạ tầng ước đạt 33% khối lượng, thu hút được 01 dự án thứ

tư công còn thấp, nhất là vốn nước ngoài và vốn các Chương trình mục tiêu Quốc gia; thu tiền đất cấp Tỉnh và thu thuế hải quan không đạt kế hoạch đề ra; công tác quản lý đất đai còn hạn chế, nhất là khu vực tuyến đường ven biển; các điểm nghẽn trong xây dựng giá đất, mua sắm thuốc, vật tư y tế và sinh phẩm, đấu giá tài sản công tuy đã được tập trung xử lý nhưng kết quả còn hạn chế; môi trường đầu tư của tỉnh tuy có cải thiện nhưng chưa mạnh, công tác xử lý tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chưa thật sự hiệu quả; chuyển đổi số chưa mạnh mẽ, hiệu quả thấp, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn hạn chế. Bộ máy lãnh đạo một số Sở ngành tuy đã được kiện toàn, bổ sung nhưng còn chậm ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Trật tự an toàn xã hội, tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp<sup>97</sup>; công tác phòng, chống cháy, nổ còn vụ việc nghiêm trọng<sup>98</sup>. Thực hiện các kết luận thanh tra có việc còn kéo dài, nhất là các dự án BT. Việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên còn chậm.

Nguyên nhân chủ yếu đó là:

- Về khách quan: Do tác động của tình hình thế giới và cả nước, nhất là giá cả nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất đầu vào, giá cả sinh hoạt tăng cao đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân; một số ngành hàng công nghiệp bị thu hẹp thị trường tiêu thụ, thiếu nguyên liệu. Các cơ chế chính sách về đất đai, khoáng sản, đầu tư còn nhiều vướng mắc chậm được tháo gỡ nên khó khăn trong quá trình thực hiện. Định hướng phát triển và chỉ tiêu năng lượng đóng góp lớn cho tăng trưởng năm 2022 nhưng Quy hoạch điện VIII và chính sách giá điện gió, điện mặt trời chưa ban hành làm giảm mạnh tăng trưởng, ảnh hưởng huy động vốn đầu tư và thu hải quan đạt thấp; nguồn vốn đầu tư từ Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và các CTMTQG được Trung ương phân bổ chậm, các văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình chậm được ban hành ảnh hưởng đến quá trình cụ thể hóa các chính sách thực hiện tại địa phương và giải ngân các nguồn vốn.

- Về chủ quan: Tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tiễn. Tinh thần trách nhiệm người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa cao, chưa quyết liệt, còn e dè, trong tham mưu một số việc còn thiếu tính nhất quán. Một số nhà đầu tư thiếu năng lực, thiếu quyết tâm đầu tư, nhất là lĩnh vực du lịch. Công tác phối hợp tham mưu giữa các cấp, các ngành, địa phương đôi lúc chưa nhịp nhàng nhất là trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Một số nhiệm vụ trọng tâm tham mưu chậm, nhất là xây dựng giá đất, Đề án kinh tế đô thị.

## **Phần thứ hai:** **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP** **PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

---

cấp, tỷ lệ lấp đầy 1,66%; Các CCN Hiếu Thiện, Phước Tiến đang tiến hành lập Quy hoạch chi tiết 1/500; CCN Quảng Sơn mới thực hiện thu hồi 27,3/50,28 ha (chiếm 54,3%), còn lại chưa thu hồi vì còn xem xét nguồn gốc đất, điều kiện bồi thường, hỗ trợ, xây dựng và phê duyệt phương án bồi thường; KCN Cà Ná...

<sup>97</sup> Tăng 02 tiêu chí: tăng số vụ và tăng số người bị thương.

<sup>98</sup> Trong năm xảy ra 07 vụ cháy, tăng 01 vụ so cùng kỳ. Hậu quả làm 03 người chết, 01 người bị thương, thiệt hại ước 652 triệu đồng.

Năm 2023 là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng tạo tiền đề hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp, kế hoạch 05 năm về kinh tế xã hội. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có những cơ hội, thuận lợi nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Thế giới tiếp tục phải đối mặt với nhiều các yếu tố rủi ro, bất định, khó dự báo, thách thức ngày càng gia tăng, tăng trưởng kinh tế thế giới dự báo chậm lại, nguy cơ suy thoái gia tăng, lạm phát tiếp tục cao, các vấn đề xung đột địa chính trị, địa kinh tế khu vực, toàn cầu còn diễn biến phức tạp. Trong nước, nền kinh tế tiếp tục phục hồi, nhưng tăng trưởng kinh tế khả năng sẽ khó khăn hơn trong năm 2023; hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục khởi sắc; nguồn vốn đầu tư công từ Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia được đẩy mạnh giải ngân; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, là cơ sở tích cực cho tăng trưởng và phát triển. Tuy nhiên, rủi ro, thách thức ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô trong nước là rất lớn, khó khăn, thách thức ngày càng tăng nhất là áp lực lạm phát; tăng chi phí sản xuất; rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, thị trường, diễn biến bất thường thiên tai, dịch bệnh, bão lũ...trước tình hình đó, Quốc hội điều chỉnh tốc độ tăng trưởng GDP năm 2023 là 6,5%, thấp hơn năm 2022 (8%), điều chỉnh chỉ số lạm phát từ 4% lên 4,5% để ổn định kinh tế vĩ mô.

Trong Tỉnh, những chủ trương, quyết sách lớn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp được quyết liệt chỉ đạo triển khai, tiếp tục khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế; các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ Tỉnh và những đột phá trong lĩnh vực kinh tế biển, năng lượng tái tạo, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cùng với đẩy nhanh triển khai một số dự án động lực sẽ tạo cơ hội thu hút các nguồn lực mới, thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên cũng còn nhiều khó khăn, thách thức từ tình hình dịch bệnh COVID-19 còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; tình hình thời tiết bão lũ diễn biến khó lường; biến động của giá nguyên nhiên vật liệu trên thế giới; các ngành năng lượng tái tạo còn phụ thuộc vào lộ trình ban hành cơ chế, chính sách giá điện, quy hoạch điện; chính sách thắt chặt nguồn cung cho vay Bất động sản sẽ tác động đến tiến độ triển khai các dự án Bất động sản, khu đô thị, du lịch, kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu sẽ là những vấn đề mà Tỉnh phải đối mặt trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

## **I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Với phương châm hành động: **“Đoàn kết, kỷ cương, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”**, UBND tỉnh đề ra mục tiêu đó là: “Tiếp tục phục hồi và giữ vững ổn định nền kinh tế; kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất lao động. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại nhất là đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, động lực; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận

lợi; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác hội nhập quốc tế.”

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2023:**

- Về kinh tế: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 10-11%; (2) GRDP bình quân đầu người đạt từ 87-88 triệu đồng/người; (3) Cơ cấu kinh tế: Nông lâm thủy sản chiếm 28-29%; công nghiệp - xây dựng chiếm 39-40%; dịch vụ 32-33%; (4) Thu ngân sách trên địa bàn khoảng 3.658 tỷ đồng<sup>99</sup>; (5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.200 tỷ đồng; (6) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 32-33%; (7) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP 41%; (8) Năng suất lao động khoảng 6 –7%; (9) Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 12%

- Về xã hội: Phân đầu đạt các chỉ tiêu (1) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm từ 1,5-2%; (2) Có 70-71% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 4-5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 59-60%; (4) Số lao động được đào tạo nghề đạt 9.500 người; (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65-66%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 29%; (6) Có 96-97% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Về môi trường: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Độ che phủ rừng là 47,23%; (2) Tỷ lệ số hộ dân nông thôn được cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,7% và hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn Bộ Y tế là 97%; (3) Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

## **II. Nhiệm vụ chủ yếu phát triển các ngành và lĩnh vực:**

**1. Tiếp tục ưu tiên phục hồi và giữ vững ổn định tăng trưởng kinh tế, kiên định, kiên trì với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững.** Đổi mới mạnh mẽ trong chỉ đạo điều hành, quyết liệt, linh hoạt và có trọng tâm, đột phá. Theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới và trong nước để chủ động xây dựng kịch bản, giải pháp điều hành phù hợp trong từng Quý, sát tình hình thực tiễn địa phương, kịp thời thích ứng với những khó khăn, biến đổi nhất là các yếu tố lạm phát, lãi suất, giá nguyên nhiên, vật liệu, chi phí tăng cao... Tập trung tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn về chính sách đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, quy hoạch để thúc đẩy doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

**2. Tập trung triển khai có hiệu quả chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, tập trung vào sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng, trong đó tập trung các ngành còn dư địa cho tăng trưởng như công nghiệp chế biến, chế tạo, khoáng sản; dịch vụ du lịch; đầu tư; các dự án vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cụ thể:**

- Nông lâm nghiệp và thủy sản: Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu, thúc đẩy chuyển đổi số ngành nông nghiệp. Tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất

<sup>99</sup> Trong đó thu nội địa: 3.508 tỷ đồng; thu hải quan: 150 tỷ đồng.

có hiệu quả, nâng cao hàm lượng khoa học công nghệ trong quá trình sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước khoảng 1.300 ha, trong đó chuyển đổi 500 ha đất trồng lúa kém hiệu quả; phân đầu giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước đạt 142 triệu đồng/ha, tỷ lệ đất sản xuất chủ động tưới đạt 62,4%. Hoàn thành 02 vùng nông nghiệp công nghệ cao tôm giống và rau an toàn An Hải, xúc tiến kêu gọi đầu tư vùng nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn-Phước Nhơn. Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hiệu quả, giá trị cao. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ, bảo tồn những giá trị tài nguyên rừng và biển Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa; nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững gắn với quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phân đầu tỷ lệ che phủ rừng đạt 47,23%. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ khai thác “biển xa” gắn với việc chống khai thác thủy sản bất hợp pháp; triển khai các giải pháp xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản có giá trị cao, thủy sản biển sâu. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, phân đầu có 70-71% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tăng từ có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới) và 4-5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; giá trị gia tăng toàn ngành nông, lâm, thủy sản tăng 4-5%.

- Công nghiệp - Xây dựng: Triển khai hiệu quả Đề án phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch của cả nước. Ngay sau khi Quy hoạch điện VIII được ban hành, đẩy nhanh hòa lưới điện Quốc gia 433 MW đã hoàn thành<sup>100</sup> và triển khai nhanh cơ chế đấu thầu giá điện, lựa chọn nhà đầu tư để sớm khởi công 275 MW dự án năng lượng<sup>101</sup>; kêu gọi thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, thủy điện tích năng, nguồn năng lượng mới (hydrogen); đẩy nhanh triển khai Thủy điện tích năng Bác Ái; khởi công dự án Trung tâm điện lực LNG Cà Ná giai đoạn 1-1500MW; Khu công nghiệp Cà Ná, đưa vào khai thác Bến 1A và hoàn thành Bến 1B Cảng tổng hợp Cà Ná. Tập trung xử lý đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư hạ tầng và nâng tỷ lệ lấp đầy, đẩy nhanh tiến độ các dự án thứ cấp trong các KCN Du long, Phước Nam và Cụm công nghiệp Hiếu Thiện, Phước Tiến, Quảng Sơn; theo dõi, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng truyền tải điện 500kV, 220kV, 110kV đoạn qua địa bàn tỉnh. Tiếp tục quan tâm hỗ trợ phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phân đầu giá trị gia tăng ngành công nghiệp đạt 16-17%.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các Đề án quy hoạch xây dựng. Khởi công các đô thị mới Phủ Hà, Đầm Cà Ná, Mỹ Phước, Sông Dinh, Khánh Hải...; tiếp tục phát triển một số khu đô thị mới theo Quy hoạch, Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phân đầu giá trị gia tăng ngành xây dựng đạt 14-15%.

<sup>100</sup> Gồm: 07 dự án/ 433 MW: ĐMT Thiên Tân 1.2, 1.3, 1.4/200MW; ĐG Habaram/93MW; ĐMT Phước Thái 2/80 MW; ĐMT Phước Thái 3/40 MW và Thủy điện Mỹ Sơn 20MW.

<sup>101</sup> Gồm của 6 dự án điện gió/248 MW, 02 dự án thủy điện/27 MW (Điện gió Công Hải 1-GĐ 2/25 MW, Đầm Nại 3/39,4 MW, Đầm Nại 4/27,6 MW, Phước Nam - Enfinity - Ninh Thuận/76MW, Phước Hữu (Hà Đò)/ 50MW, Công trình phong điện Việt Nam Power số 01/30MW và 02 dự án thủy điện: thượng sông ông 2/07MW, Phước Hòa/20MW).



- Các ngành dịch vụ: Phát huy tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, dư địa tăng trưởng của nhóm ngành thương mại - dịch vụ, du lịch để thúc đẩy tăng trưởng của Tỉnh. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh giai đoạn 2022-2025, đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch trọng điểm, xúc tiến, hợp tác du lịch, phấn đấu trong năm thu hút trên 2,7 triệu lượt khách du lịch. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong ngành tài chính, ngân hàng, viễn thông, du lịch. Chú trọng phát triển thương mại điện tử; thực hiện tốt chương trình “đưa hàng Việt về nông thôn”, “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phấn đấu giá trị gia tăng toàn ngành dịch vụ đạt 10-11%.

- Đầu tư phát triển: Tập trung triển khai Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ<sup>102</sup>; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm quy mô lớn, dự án động lực về kinh tế trọng điểm phía Nam, các dự án hạ tầng liên kết vùng, Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút, đẩy nhanh tiến độ xúc tiến đầu tư các dự án vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, các dự án công nghiệp ven biển; đẩy nhanh tiến độ bổ sung Quy hoạch cảng hàng không Thành Sơn thành sân bay dùng chung và kêu gọi đầu tư giai đoạn 1; tháo gỡ điểm nghẽn trong thu hút đầu tư về đất đai, thủ tục hành chính, thuế, xây dựng, quy hoạch...; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, hậu kiểm, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

**3. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ cấu lại ngân sách nhà nước, các chính sách, pháp luật về thuế.** Tăng cường quản lý chống thất thu ngân sách, kiên quyết xử lý nợ đọng thuế; thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, nhất là thu từ đất đai, bán đấu giá tài sản công và các nguồn thu mới. Tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả nhất là các chính sách tài chính tiền tệ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội để vừa kích thích tổng cầu vừa tháo gỡ khó khăn, giúp doanh nghiệp hồi phục sản xuất kinh doanh.

**4. Quản lý tài nguyên môi trường:** Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện thời kỳ 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023; xác định giá đất và phương án giá đất các dự án; đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm, quy mô lớn như Các dự án hạ tầng truyền tải điện; các dự án khu đô thị mới<sup>103</sup>. Triển khai quyết liệt Đề án tăng thu ngân sách từ đất đai. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng. Chú trọng các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phục hồi các hệ sinh thái.

**5. Tập trung triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp** xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên trong quá trình tổ chức chỉ đạo, điều hành. Rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho Doanh nghiệp về quy hoạch, đầu tư, kinh

<sup>102</sup> Ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thành công trình đường Văn Lâm-Sơn Hải, đường nối từ thị trấn Tân Sơn với Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, kênh đường ống cấp II và kênh cấp III thuộc Hệ thống thủy lợi Sông Cái-Tân Mỹ, kênh chuyên nước Tân Giang-Sông Biêu và các công trình hạ tầng cấp thiết khác

<sup>103</sup> như: Khu K3; KĐT bờ sông Dinh; KĐT Đầm Cà Ná; KĐT mới Đông Nam 1; KĐT Mỹ Phước; KĐT Phú Hà; KĐT Khánh Hải.

doanh, đất đai, thuế... trên nguyên tắc khó khăn, vướng mắc ở cấp nào, địa phương nào thì cấp đó, địa phương đó phải chủ động, kịp thời tháo gỡ, giải quyết. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng chính quyền số; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo.

## 6. Văn hóa - Xã hội:

- Giáo dục - Đào tạo và khoa học công nghệ: Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện gắn với rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và chất lượng giáo dục giữa các vùng trong tỉnh, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau THCS; triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường lớp học đạt chuẩn quốc gia, phần đầu có từ 59-60% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp, nhân rộng mô hình đào tạo nghề gắn với đầu ra giải quyết việc làm tại chỗ; đào tạo nghề cho 9.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65-66%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 29%. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ. Triển khai có hiệu quả chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế trọng điểm của Tỉnh.

- Y tế, dân số: Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các loại bệnh khác có thể xảy ra; tiếp tục triển khai tiêm phòng vacxin mũi nhắc lại. Tăng cường năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tập trung tháo gỡ khó khăn trong công tác mua sắm thuốc, vật tư y tế và sinh phẩm, phần đầu có 96-97% số xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 30,4 giường, có 10,6 bác sỹ/vạn dân, tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt 94-95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 12,2%, dân số toàn tỉnh tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,55%.

- Lao động, việc làm, an sinh xã hội: Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, tiếp tục thực hiện tốt chính sách người có công, trợ giúp xã hội; tăng cường kết nối cung-cầu thị trường lao động, liên kết đào tạo nghề gắn với phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sàn giao dịch việc làm. Nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

- Văn hóa, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm 2023. Thực hiện tốt văn hóa cơ sở, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phần đầu có 94,2% thôn, khu phố đạt chuẩn văn hóa; đẩy mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động phát thanh truyền hình.

7. Triển khai có hiệu quả Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 595/NQUBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; tiếp tục tham mưu phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự

nghiệp theo Nghị định của Chính phủ. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao các chỉ số đánh giá cấp Tỉnh (PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI, ICT, DDCI...).

**8.** Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả Đề án chuyển đổi số của Tỉnh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò và ý nghĩa của chuyển đổi số đến cán bộ, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; tập trung nguồn lực của tỉnh ưu tiên đầu tư một số hạ tầng số cấp thiết để tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện chuyển đổi số năm 2023. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực nhất là các ngành trọng điểm du lịch, dịch vụ, nông nghiệp, đô thị, ban hành chính sách thu hút doanh nghiệp số và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**9.** Tăng cường công tác thi hành pháp luật; thực hiện nghiêm Luật ban hành văn bản, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra phòng chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

**10.** Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm an toàn. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh theo kế hoạch. Triển khai có hiệu quả chương trình phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; nắm bắt và xử lý kịp thời diễn biến về tình hình an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh trật tự trên biển; bảo vệ chủ quyền trên biển, giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống; làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

### **III. Các nhóm giải pháp chủ yếu:**

**1.** Tiếp tục bám sát và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV; các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách của Trung ương và Tỉnh ủy; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2023 theo các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Tập trung xây dựng báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 bảo đảm toàn diện, sát đúng, khách quan, đề xuất nhiệm vụ còn lại của nhiệm kỳ để bảo đảm hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ đề ra.

**2.** Triển khai các giải pháp thích ứng, an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội; chủ động, kịp thời điều chỉnh định hướng phát triển với các giải pháp phù hợp, khả thi bảo đảm thích ứng linh hoạt với những biến động của tình hình thế giới và trong nước.

**3.** Tăng cường công tác thông tin, phổ biến kịp thời các chủ trương, quyết sách lớn, các kế hoạch triển khai của Trung ương, của Tỉnh về phát triển kinh tế-xã hội

nhằm tạo đồng thuận cao và huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng xã hội góp phần hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2023.

**4.** Tạo cơ chế thu hút nguồn lực trước hết là tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; tận dụng tốt các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ Tỉnh theo Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ; tăng cường công tác quản lý và huy động tốt nhất nguồn lực đất đai, nguồn lực các thành phần kinh tế để khai thác hiệu quả các nhóm ngành đột phá, trụ cột; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; cắt giảm thực chất hơn thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

**5.** Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ được giao; xử lý trách nhiệm, nhất là người đứng đầu chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế nhất là cơ cấu lại từng ngành, lĩnh vực nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, tăng cường ứng dụng công nghệ số nhằm khai thác hiệu quả không gian tăng trưởng mới và thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo lộ trình phù hợp.

**6.** Thực hiện tốt các Chương trình, đề án đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết phát triển với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài.

**7.** Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp phòng chống và đấu tranh triệt phá các loại tội phạm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

**8.** Tăng cường công tác dân vận trong các cơ quan, đơn vị hành chính các cấp, gắn đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhân rộng các điển hình, mô hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực của đời sống. Đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước, thanh tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo./.

**Nơi nhận:**

- VPCP (2b), VPCTN, VPQH;
- Bộ KH&ĐT, Bộ TC, TCTK, QK5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh NT;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc TU, Mặt trận, đoàn thể;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Nam**